

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án dừng thực hiện
Dự án: Đê, kè biển xã Quảng Thái, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ các Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 09/5/2016, số 4668/QĐ-UBND ngày 11/11/2019, số 1033/QĐ-UBND ngày 29/3/2021, số 1736/QĐ-UBND ngày 25/5/2021, số 2579/QĐ-UBND ngày 15/7/2021, số 3811/QĐ-UBND ngày 03/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án, điều chỉnh nguồn vốn, điều chỉnh thời gian thực hiện dự án, phê duyệt thiết kế BVTC và DT xây dựng công trình đê, kè biển xã Quảng Thái, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Thông báo số 578/TB-KTNN KVXI ngày 31/10/2018 của Kiểm toán Nhà nước khu vực XI tại Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 4759/TTr-STC ngày 19/8/2024, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán ngày 16/8/2024 và Tờ trình số 205/TTr-SNN&PTNT ngày 29/5/2024 (kèm theo hồ sơ) của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc đề nghị phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án đê, kè biển xã Quảng Thái, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án dừng thực hiện.

Tên dự án: Đê, kè biển xã Quảng Thái, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Chủ đầu tư:

- Từ trước ngày 24/11/2017: Chi cục Đê điều và phòng chống lụt bão.
- Từ ngày 24/11/2017 đến nay: Sở Nông nghiệp và PTNT.

Địa điểm xây dựng: Xã Quảng Thái và xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): Ngày 23/11/2016 - 28/12/2022.

Điều 2. Kết quả đầu tư.

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	50.327.295.000	41.203.255.000
1	Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	8.555.730.000	2.432.013.000
2	Xây dựng + TB + HMC	29.569.317.000	29.503.813.000
3	Quản lý dự án	1.414.358.000	500.000.000
4	Tư vấn	6.718.315.000	6.157.028.000
5	Chi phí khác	3.945.384.000	2.610.401.000
6	Dự phòng	124.191.000	

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án	Thực hiện		
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5	6=5-4
	Tổng số	181.349.000.000	41.203.255.000	41.240.333.000	37.078.000
*	Vốn đầu tư công	181.349.000.000	41.203.255.000	41.240.333.000	37.078.000
	Vốn ngân sách nhà nước	181.349.000.000	41.203.255.000	41.240.333.000	37.078.000
	- Ngân sách Trung ương	45.000.000.000	34.792.333.000	34.792.333.000	
	- Ngân sách tỉnh	136.349.000.000	6.410.922.000	6.448.000.000	37.078.000

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý (nếu có)		Giao đơn vị khác quản lý (nếu có)	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
	Tổng số			37.713.232.000	
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			37.713.232.000	
2	Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: 3.490.023.000 đồng (Cầu kiện bê tông đúc sẵn đã sản xuất, còn dư, chưa lắp đặt).

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng: 3.490.023.000 đồng (Cầu kiện bê tông đúc sẵn đã sản xuất, còn dư, chưa lắp đặt).

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	41.203.255.000	
*	Vốn đầu tư công	41.203.255.000	
	Vốn ngân sách nhà nước	41.203.255.000	
	- Ngân sách Trung ương	34.792.333.000	
	- Ngân sách tỉnh	6.410.922.000	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 20/5/2024:

a) Tổng nợ phải thu: 37.078.000 đồng

Tổng Công ty CP đầu tư xây dựng Minh Tuấn: 35.400.000 đồng

Công ty TV và chuyển giao công nghệ - Trường Đại học Thủy lợi: 1.678.000 đồng

b) Tổng nợ phải trả: Không đồng

Các khoản phải thu, phải trả được chi tiết tại Phụ lục kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính.

1.3. Yêu cầu chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với các tồn tại trong quá trình quản lý dự án như đã nêu tại Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

- Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
	UBND huyện Quảng Xương	37.713.232.000	

- Tạm thời quản lý số cấu kiện bê tông đúc sẵn còn dư đã giao nhận tại biên bản ngày 25/01/2024; phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa và các đơn vị có liên quan để xem xét sử dụng số cấu kiện bê tông đúc sẵn còn dư.

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

- Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa, UBND huyện Quảng Xương chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của số liệu và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán.

- Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, xem xét sử dụng số cấu kiện bê tông còn dư, chưa sử dụng, đang tạm giao UBND huyện Quảng Xương quản lý, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định trước khi thực hiện.

- Sở Nông nghiệp và PTNT, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa chịu trách nhiệm thu hồi số tiền **37.078.000 đồng** nộp ngân sách nhà nước (ngân sách tỉnh) theo quy định.

4. Các nghiệp vụ khác (nếu có): Thanh toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Quảng Xương và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Lê Đức Giang;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang